

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2023/TLST- DS ngày 30-3-2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đông Á.

Địa chỉ: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh - Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh Thành, chức vụ: Nhân viên kinh doanh Ngân hàng TMCP Đông Á, chi nhánh Kon Tum, địa chỉ: 421 Trần Phú, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Ông A P, sinh năm 1978 và bà Y T, sinh năm 1978, cùng địa chỉ: Thôn Đăk Wot, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền trả nợ: Ông A P và bà Y T P trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền tính đến ngày 25/7/2023 là **179.702.466 đ** (Một trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm lẻ hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó, tiền gốc: 140.000.000đ, nợ lãi trong hạn: 15.400.000 đ; nợ lãi quá hạn 24.302.466 đ.

Thời hạn trả là vào ngày **25/9/2023**.

Đến thời hạn trả nợ ông A P và bà Y T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Á thì Ngân hàng TMCP Đông Á có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp là:

Quyền sử dụng đất tại thửa đất 139, thửa 148 và thửa 156, tờ bản đồ số 32; địa chỉ thửa đất tại: Thôn Đăk Wot, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 297939 do Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy cấp ngày 01/8/2016 mang tên ông A P và bà Y T; Quyền sử dụng đất tại thửa đất 152, tờ bản đồ số 29; địa chỉ thửa đất tại: Thôn Đăk Wot, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 389991 do Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy cấp ngày 03/8/2009 mang tên ông A P và bà Y T để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0143/TC20 ngày 26/6/2020 giữa ông A P và Y T với Ngân hàng TMCP Đông Á, chi nhánh Kon Tum đã ký kết.

Kể từ ngày 26/9/2023 cho đến khi ông A P và bà Y T thi hành án xong khoản tiền nợ P trả, còn P chịu khoản tiền lãi của số tiền P thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng nhưng P phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có sự thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 157, Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông A P và bà Y T P chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là **3.000.000đ** (Ba triệu đồng). Số tiền 3.000.000 đ (Ba triệu đồng) ông A P và bà Y T P hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông Á đã tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 16/5/2023 giữa Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum với Ngân hàng TMCP Đông Á.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông A P và Bà Y T P chịu **4.492.562 đ** (Bốn triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đông Á không P chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền **4.250.000** (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp án phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001242 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người P thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN